

Số: 65/2019/QĐST-HNGĐ

Di Linh, ngày 22 tháng 11 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý sơ thẩm số: 262/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2019, giữa người yêu cầu:

Chị Bùi Thị Ngọc H; sinh năm 1985; địa chỉ: đường H, Tổ dân phố B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Anh Lê Sơn Bảo L; sinh năm 1982; địa chỉ: đường H, Tổ dân phố B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không trái vị phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình để công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Ngọc Hải và anh Lê Sơn Bảo Long là phù hợp.

[2] Chị Bùi Thị Ngọc H và anh Lê Sơn Bảo L cùng xác định vợ chồng có 02 con chung tên là Lê Gia B, sinh ngày 08/7/2008 và Lê Bảo A, sinh ngày 17/11/2014. Chị H và anh L thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Gia B, giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Bảo A, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Xét nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và phù hợp với nguyện vọng của con nên cần công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3] Về tài sản: Chị Bùi Thị Ngọc H và anh Lê Sơn Bảo L cùng xác định không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết về tài sản nên Tòa án không đề cập đến.

[4] Về lệ phí: chị Bùi Thị Ngọc H và anh Lê Sơn Bảo L thỏa thuận tự nguyện chịu lệ phí Tòa án theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Ngọc H và anh Lê Sơn Bảo L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Ngọc H và anh Lê Sơn Bảo L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho anh Lê Sơn Bảo L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Gia B, sinh ngày 08/7/2008. Giao cho chị Bùi Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Bảo A, sinh ngày 17/11/2014. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom con, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi về cấp dưỡng nuôi con của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí: Chị Bùi Thị Ngọc H và anh Lê Sơn Bảo L phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp, theo biên lai thu số AA/2016/0014484 ngày 04/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh (đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- UBND TT Di Linh;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Văn Sỹ

